

73. KINH THIÊN¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật du hóa tại Chi-đề-sấu, trong rừng Thủy chữ².

Bấy giờ Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Thuở xưa, lúc Ta chưa đắc đạo giác ngộ vô thượng chánh chân, bấy giờ Ta nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc. Như vậy, trí và kiến của ta sẽ cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và cực kỳ minh tịnh ấy mà Ta sống cô độc tại một nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Ta nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần nên chứng đắc ánh sáng, liền thấy sắc. Nhưng Ta chưa cùng với chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi, cùng luận thuyết, cùng đối đáp.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để đắc được ánh sáng. Nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi, cùng luận thuyết, cùng đối đáp. Như vậy trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống tại nơi xa vắng, cô độc, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Ta nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần nên được ánh sáng, liền thấy hình sắc, cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, nhưng Ta không biết chư Thiên kia có họ như thế nào, tên như thế nào, sanh như thế nào.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng. Nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp và cũng biết chư Thiên kia có họ như vậy, tên như vậy và sanh như vậy. Như thế, trí và kiến của Ta cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tu hành tinh cần, liền thấy được ánh sáng và cùng chư Thiên kia tụ hội, chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp và cũng biết được chư Thiên ấy danh tánh như vậy, tên tự như vậy và sanh như vậy. Nhưng Ta không biết chư Thiên kia ăn như thế nào, thọ khổ lạc như thế nào.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy và cũng biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy. Như thế trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần, Ta được ánh sáng, liền thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận

¹. Bản Hán, quyển 18. Tương đương Pāli, A. 8. 64. Gayā.

². Chi-đề-sấu, Thủy chữ lâm 𑀘𑀓𑀧𑀼𑀓𑀭𑀯𑀭𑀸𑀓𑀾𑀓 Pāli: gayāyaṃ vahaṛati gayāsise, trú tại thôn Gayā, trong núi Gayāsīsa.

thuyết, cùng đối đáp, cũng biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy và sanh như vậy; và cũng biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy. Nhưng Ta không biết chư Thiên ấy trường thọ như thế nào, tồn tại lâu như thế nào, mạng tận như thế nào.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy, cũng biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; cũng biết chư Thiên ấy trường thọ như thế, tồn tại lâu như thế, mạng tận như thế. Như thế trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần, Ta được ánh sáng, liền thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, cũng biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy; biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; và cũng biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy. Nhưng Ta không biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như thế nào, đã chết nơi này và sanh nơi kia như thế nào.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy, biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; và cũng biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, chết nơi này và sanh nơi kia như vậy. Như thế trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần, Ta được ánh sáng, liền thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy; biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; và cũng biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, chết nơi này và sanh nơi kia như vậy. Nhưng Ta không biết chư Thiên ấy ở trong những cõi trời nào.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy, biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, chết nơi này và sanh nơi kia như vậy; và cũng biết chư Thiên ở trong các cõi trời ấy. Như thế trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh’. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Ta nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần, nên được ánh sáng, liền thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy; biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, chết nơi này và sanh nơi kia như vậy; và cũng biết chư Thiên ở trong những cõi trời ấy. Nhưng Ta không biết Ta đã từng sanh vào cõi đó hay chưa từng sanh vào cõi đó.

“Ta lại nghĩ rằng: ‘Ta làm sao để được ánh sáng, nhân ánh sáng ấy mà thấy hình sắc và cùng chư Thiên tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư

Thiên ấy có họ như vậy, tự như vậy, sanh như vậy, biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, chết nơi này và sanh nơi kia như vậy; biết chư Thiên ở trong các cõi trời ấy; và cũng biết ở cõi trời ấy Ta đã từng sanh vào hay chưa từng sanh vào. Như thế trí và kiến của Ta sẽ cực kỳ minh tịnh”. Vì để có trí và kiến cực kỳ minh tịnh này mà Ta sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Ta nhân sống cô độc tại nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần, nên được ánh sáng, liền thấy hình sắc và cùng chư Thiên kia tụ hội, cùng chào hỏi nhau, cùng luận thuyết, cùng đối đáp, biết chư Thiên ấy có họ như vậy, tên như vậy, sanh như vậy; biết chư Thiên ấy ăn như vậy, thọ khổ lạc như vậy; biết chư Thiên ấy trường thọ như vậy, tồn tại lâu như vậy, mạng tận như vậy; biết chư Thiên ấy tạo nghiệp như vậy, đã chết nơi này và sanh nơi kia như vậy; biết chư Thiên ở trong những cõi trời ấy; và cũng biết ở cõi trời ấy Ta đã từng sanh vào.

“Nếu Ta không biết một cách chân chánh tám hành³ này thì không thể nói được một cách xác định, cũng không biết Ta đắc đạo giác ngộ vô thượng chánh chân; đối với chư Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Phạm chí ở thế gian này Ta không thể siêu việt lên trên; Ta cũng không đắc giải thoát với những sự giải thoát sai biệt. Ta cũng chưa lìa các đảo điên, chưa biết như thật rằng ‘Sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã vững, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa’.

“Nếu Ta biết được một cách chân chánh tám hành này thì mới có thể nói được một cách xác định, cũng biết rằng Ta đã đắc đạo giác ngộ vô thượng chánh chân, đối với chư Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Phạm chí, Ta siêu việt lên trên. Ta cũng chứng đắc giải thoát với những sự giải thoát sai biệt; tâm Ta đã xa lìa các đảo điên, biết như thật rằng ‘Sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã vững, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa’.”

Phật thuyết như vậy. Các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.



³. Bát hành —CPāli: aṭṭhaparivaṭṭam adhidevañāṇadassanaṃ, tri kiến về chư Thiên với tám sự lưu chuyển.